

## DSSV CẦN CẬP NHẬT CHUYÊN NGÀNH CHÍNH THỨC ĐỢT XÉT CHUYÊN NGÀNH KHÓA 2021

| STT | MSSV     | Họ SV               | Tên SV | KQ   | Ngành/Chuyên Ngành                     | Ghi chú |
|-----|----------|---------------------|--------|------|----------------------------------------|---------|
| 1   | 20120010 | Nguyễn Đức          | Huy    | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 2   | 20120038 | Vũ Hoàng Thế        | Anh    | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 3   | 20120090 | Nguyễn Thế          | Hoàng  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 4   | 20120423 | Ngô Trọng           | Tín    | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 5   | 21120035 | Nguyễn Hoài         | An     | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 6   | 21120042 | Phan Gia            | Bảo    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 7   | 21120045 | Bùi Hồng            | Đăng   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 8   | 21120058 | Phạm Nhật           | Duy    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 9   | 21120065 | Nguyễn Trang Mai    | Hạnh   | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 10  | 21120070 | Nhan Hữu            | Hiếu   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 11  | 21120078 | Đỗ Nguyễn Khánh     | Hung   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 12  | 21120083 | Phan Văn            | Khải   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 13  | 21120091 | Hồ sỹ               | Kiên   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 14  | 21120097 | Trần Bảo            | Minh   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 15  | 21120102 | Nguyễn Trúc         | Nguyên | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 16  | 21120103 | Phan Thảo           | Nguyên | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 17  | 21120108 | Nguyễn Tiến         | Nhật   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 18  | 21120110 | Nguyễn Tấn          | Phát   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 19  | 21120114 | Nguyễn Trần Thiên   | Phúc   | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 20  | 21120115 | Nguyễn Trọng        | Phúc   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 21  | 21120123 | Lê Thanh Thái       | Quảng  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 22  | 21120158 | Trương Công         | Trung  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 23  | 21120167 | Cao Thị Yến         | Vy     | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 24  | 21120169 | Thái Chí            | Vỹ     | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 25  | 21120179 | Nguyễn Đặng Đăng    | Khoa   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 26  | 21120198 | Nguyễn Thị Lan      | Anh    | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 27  | 21120201 | Bùi Đình            | Bảo    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 28  | 21120206 | Trịnh Gia           | Bảo    | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 29  | 21120207 | Nguyễn Thái         | Bình   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 30  | 21120213 | Lê Đức              | Cường  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 31  | 21120223 | Dương Hải           | Đông   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 32  | 21120235 | Trần Anh            | Duy    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 33  | 21120240 | Nguyễn Văn          | Hào    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 34  | 21120247 | Nguyễn Văn Quang    | Hung   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 35  | 21120251 | Trần Quang          | Hung   | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 36  | 21120253 | Huỳnh Quốc          | Huy    | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 37  | 21120256 | Nguyễn Minh         | Huy    | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 38  | 21120257 | Tôn Anh             | Huy    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 39  | 21120273 | Võ Châu Đăng        | Khoa   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 40  | 21120275 | Huỳnh Cao           | Khôi   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 41  | 21120279 | Lê Trần Minh        | Khuê   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 42  | 21120290 | Hoàng Trung         | Nam    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 43  | 21120298 | Chiêm Bình          | Nguyên | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 44  | 21120299 | Phan Cao            | Nguyên | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 45  | 21120302 | Huỳnh Trí           | Nhân   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 46  | 21120308 | Phạm Lê tú          | Nhi    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 47  | 21120313 | Trần Nam            | Phương | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 48  | 21120318 | Lê Minh             | Quý    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 49  | 21120322 | Nguyễn Dương Trường | Sinh   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |

| STT | MSSV     | Họ SV             | Tên SV | KQ   | Ngành/Chuyên Ngành                     | Ghi chú |
|-----|----------|-------------------|--------|------|----------------------------------------|---------|
| 50  | 21120324 | Mai Đăng Đức      | Tài    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 51  | 21120334 | Nguyễn Đình       | Thành  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 52  | 21120335 | Nguyễn vũ         | Thành  | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 53  | 21120336 | Nguyễn Phương     | Thảo   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 54  | 21120348 | Nguyễn Trần       | Trình  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 55  | 21120351 | Nguyễn Thành      | Trung  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 56  | 21120354 | Lương Thanh       | Tú     | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 57  | 21120359 | Phạm Quang        | Tuyền  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 58  | 21120371 | Phạm Nguyễn Anh   | Vương  | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 59  | 21120396 | Đào Thị Ngọc      | Giàu   | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 60  | 21120402 | Trương Hoàng      | Nhân   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 61  | 21120403 | Nguyễn Hoàng      | Quân   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 62  | 21120407 | Trần Phan Phúc    | Ấn     | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 63  | 21120409 | Nguyễn Đức Duy    | Anh    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 64  | 21120411 | Sân Dịch          | Anh    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 65  | 21120413 | Bùi Thiên         | Bảo    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 66  | 21120417 | Nguyễn Thị Ngọc   | Châm   | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 67  | 21120419 | Vũ Thành          | Công   | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 68  | 21120429 | Lưu Kiên          | Đạt    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 69  | 21120445 | Lê Thanh          | Hải    | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 70  | 21120446 | Kiên Đình mỹ      | Hạnh   | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 71  | 21120449 | Nguyễn Văn        | Hậu    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 72  | 21120451 | Lê Bảo            | Hiếu   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 73  | 21120458 | Nguyễn Huy        | Hoàng  | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 74  | 21120464 | Nguyễn Quốc       | Hưng   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 75  | 21120475 | Nguyễn Ngọc Như   | Huyền  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 76  | 21120486 | Võ Minh           | Khuê   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 77  | 21120494 | Hồ Trọng          | Lễ     | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 78  | 21120496 | Chu Hải           | Linh   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 79  | 21120501 | Nguyễn Ngọc Gia   | Minh   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 80  | 21120504 | Nguyễn Phương     | Nam    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 81  | 21120505 | Bùi Thị Thanh     | Ngân   | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 82  | 21120512 | Nguyễn Thị        | Nguyệt | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 83  | 21120516 | Võ Bá Hoàng       | Nhất   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 84  | 21120520 | Lê Tiến           | Phát   | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 85  | 21120529 | Nguyễn Gia        | Phúc   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 86  | 21120539 | Trần Minh         | Quang  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 87  | 21120546 | Nguyễn Thanh      | Sang   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 88  | 21120549 | Trần Bùi Thái     | Son    | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 89  | 21120559 | Nguyễn Ngọc       | Thiên  | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 90  | 21120565 | Trần Văn          | Thông  | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 91  | 21120566 | Nguyễn Hữu        | Thuận  | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 92  | 21120570 | Đặng Nguyễn Thanh | Tín    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 93  | 21120572 | Ngũ Duy           | Tính   | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 94  | 21120574 | Nguyễn Minh       | Trí    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 95  | 21120576 | Trần Đình Nhật    | Trí    | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 96  | 21120580 | Trần Thị Kim      | Trình  | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 97  | 21120584 | Lê Quý            | Trung  | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 98  | 21120590 | Nguyễn Thùy       | Uyên   | KHMT | Khoa học máy tính + Khoa học dữ liệu   |         |
| 99  | 21120603 | Nguyễn Thị Hồng   | Nhung  | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |
| 100 | 21120607 | Trần Thị Kim      | Huỳnh  | CNTT | Công nghệ tri thức + An toàn thông tin |         |